

KẾ HOẠCH

kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2020 đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Đảng bộ Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh

Thực hiện Công văn số 1450-CV/BTCTU, ngày 14/10/2020 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2020, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh (Ban Thường vụ Đảng ủy Khối) ban hành Kế hoạch việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2020 đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trực thuộc Đảng bộ Khối như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2020 để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (gọi chung là đơn vị).

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2020. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý từ Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đến cơ sở, cụ thể:

a. Ở Đảng ủy Khối:

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối; Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Khối.

b. Ở cơ sở:

Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận, chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi ủy chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận (trường hợp chi bộ không có cấp ủy thì kiểm điểm tập thể chi bộ).

Các tập thể lãnh đạo, quản lý khác kiểm điểm theo quy định của cấp có thẩm quyền.

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Khối (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý đơn vị với ban thường vụ đảng ủy của đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong ban thường vụ).

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối kiểm điểm trước tập thể đảng ủy cơ sở/ chi ủy cơ sở/ chi bộ cơ sở (nơi không có chi ủy) và tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, đơn vị mà mình là thành viên.

+ Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối kiểm điểm trước tập thể Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối (trừ các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra kiêm nhiệm).

+ Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước ban chấp hành cùng cấp và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi mình là thành viên (trường hợp tập thể lãnh đạo đơn vị có dưới 03 đồng chí thì kiểm điểm trước tập thể cán bộ, công chức nơi công tác). Nơi không có cấp ủy thì bí thư, phó bí thư kiểm điểm trước chi bộ.

+ Các đồng chí đảng ủy viên đảng bộ bộ phận kiểm điểm trước tập thể đảng ủy bộ phận; các đồng chí bí thư, phó bí thư, chi ủy viên chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở/ đảng bộ bộ phận kiểm điểm ở chi bộ đang sinh hoạt.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên còn phải kiểm điểm ở những nơi khác (nếu cần) mà mình là thành viên lãnh đạo, quản lý.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm 2020 của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a. Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2020.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gọi ý kiểm điểm (nếu có).

Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b. Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản a) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02**.

Việc lấy ý kiến đóng góp vào báo cáo kiểm điểm của tập thể, cụ thể như sau:

+ Báo cáo kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối: Lấy ý kiến của tập thể Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Khối và Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối.

+ Báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy cơ sở (kể cả chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, trường hợp chi bộ không có cấp ủy thì tập thể chi bộ): Lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo chuyên môn, ban chấp hành các đoàn thể cùng cấp.

b. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; cấp ủy, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc cấp mình quản lý (*nếu thấy cần*) gửi cho tập thể, cá nhân được gợi ý kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được tiến hành vào dịp cuối năm 2020. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân Ban Thường vụ Đảng ủy Khối từ 1 - 2 ngày. Tập thể và cá nhân đảng ủy cơ sở tối thiểu 1 ngày; đối với tập thể và cá nhân chi ủy cơ sở, chi bộ cơ sở tối thiểu 0,5 ngày; những nơi được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 1,5 ngày.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cấp ủy viên năm 2020 được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.
- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chuyên môn và các tổ chức chính trị - xã hội*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chuyên môn, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đoàn kết; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội. Thực hiện tốt cải cách hành chính và làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn, quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

Kết quả khắc phục các hạn chế, yếu kém đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra thông qua công tác kiểm điểm, tự phê bình ở các kỳ kiểm điểm trước. Các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cấp.

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ

được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có **từ 80%** đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có **100%** đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có **từ 80%** đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chuyên môn và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **không vượt quá 20%** số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có **từ 50%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có **từ 50%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chuyên môn và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới **50%** số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ, chi bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ” (hoặc chỉ có 01 tổ chức đoàn thể mà tổ chức này xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”).

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.
- Đảng bộ có trên **20%** số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ cơ sở có trên **20%** số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a. Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

b. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận

- Đảng ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận.

- Cấp ủy đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá đã được cụ thể hóa và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, ban thường vụ đảng ủy/ chi ủy đối với chi bộ (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong **Mẫu 03**.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong **Mẫu 03**, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a. Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối; (2) Tập thể lãnh đạo Hội Cựu Chiến binh Khối, Đoàn Thanh niên Khối và Công đoàn cấp trên trực tiếp công đoàn cơ sở.

b. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận

Bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể sau: (1) Thường trực đảng ủy cơ sở; (2) Tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội cấp mình (Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Công đoàn).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối (Bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở) chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng), đảng ủy cơ sở (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ thuộc đảng bộ bộ phận) xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

b. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2020 được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2020.

d. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

đ. Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.
- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.
- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm 2020.
- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.
- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm 2020 (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 02**; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối; Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Khối.

- Cấp ủy cơ sở.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm 2020.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt **quá 20%** số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, đơn vị.

b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a. Đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại.

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khối tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

b. Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối và Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại.

- Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối và Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

c. Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại.

- Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 04** và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối).

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a. Đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối và Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Khối

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối; (2) Tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội của Đảng ủy Khối.

b. Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng của các chủ thể sau: (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối; (2) tập thể lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội của Đảng ủy Khối (đối với đánh giá cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng khác).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 1225-QĐ/TU, ngày 13/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt **quá 20%** số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm; 5 năm liền.

- Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm; 5 năm liền.

6. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đầu năm 2020, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm 2020.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng,

đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

7. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân

7.1. Sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, tập thể, cá nhân; các cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý phải bổ sung hoàn chỉnh bản kiểm điểm, tổng hợp kết quả, báo cáo về Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy) các văn bản gồm:

** Đối với tập thể:*

- (1) Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2020 (02 bản chính);
- (2) Báo cáo kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý (theo đối tượng nêu tại phần A, khoản 1, mục 1.1.) gắn với kết quả kiểm điểm các nội dung cấp trên gợi ý đối với tập thể (nếu có);
- (3) Bản tổng hợp phiếu chấm điểm tự đánh giá, phân loại tập thể cấp ủy/lãnh đạo, quản lý;
- (4) Bản tổng hợp phiếu chấm điểm tự đánh giá, phân loại tổ chức đảng;
- (5) Quyết định xếp loại tổ chức đảng và đảng viên (có danh sách kèm theo);
- (6) Báo cáo thống kê năm 2020 (biểu 1, 2, 3, 4).

** Đối với cá nhân:*

- (1) Bản kiểm điểm cá nhân (Trưởng, phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối, Hội Cựu chiến binh Khối, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối; bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; UVBCH Đảng bộ Khối), có xác nhận của chi bộ, cấp ủy cơ sở; (2) Bản tổng hợp đóng

góp ý kiến tại hội nghị kiểm điểm cho từng cá nhân; (3) Nhận xét nơi cư trú; (4) Kết quả xếp loại cán bộ, công chức; (5) Kết quả bỏ phiếu xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý; (6) Bản kê khai tài sản thu nhập cá nhân.

7.2. Các văn bản, tài liệu về đánh giá cán bộ, bản tự kiểm điểm cá nhân, nhận xét của thủ trưởng cơ quan, của cấp ủy, kết luận của cơ quan kiểm tra, thanh tra (nếu có) phải gửi cho cơ quan quản lý cán bộ để lưu hồ sơ theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

7.3. Thời gian nộp hồ sơ: Các cấp ủy hoàn chỉnh hồ sơ, nộp về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy) trước ngày **10/12/2020**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy, Chi ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) triển khai cụ thể nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá đến các chi bộ trực thuộc và toàn thể đảng viên; định lượng hóa mức độ đạt được theo 04 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí cụ thể và tiêu chuẩn từng mức chất lượng (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) phù hợp với đối tượng đảng viên, tập thể cấp ủy, cá nhân lãnh đạo, quản lý và đặc điểm, tình hình cơ quan, đơn vị.

2. Đảng ủy, Chi ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện ở tổ chức đảng mình; đồng thời hướng dẫn, chỉ đạo cấp dưới thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy, cá nhân lãnh đạo, quản lý và đảng viên cuối năm nghiêm túc, bảo đảm yêu cầu và chất lượng.

3. Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Khối tiến hành đánh giá, phân loại kết quả hoạt động các tổ chức Hội Cựu chiến binh cơ sở và tổ chức Đoàn thanh niên cơ sở trực thuộc theo chức năng quản lý. Việc xếp loại theo 4 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ, trong đó tỷ lệ xuất sắc **không vượt quá 20%** tổng số tổ chức trực thuộc; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy) và thông báo cho các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ Khối trước ngày **10/12/2020**.

4. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các ban, Văn phòng Đảng ủy Khối và một số cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối những nội dung gợi ý kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân; tham mưu thông báo bằng văn bản tới các tập thể, cá nhân có gợi ý kiểm điểm trước ngày **20/11/2020**; đồng thời tổng hợp kết quả kiểm điểm theo các nội dung được gợi ý báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trước ngày **10/12/2020**.

5. Giao Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân thuộc diện Đảng ủy Khối quản lý; tham mưu xếp loại các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc, Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh Khối, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Khối,

tập thể lãnh đạo các ban, Ủy ban kiểm tra và văn phòng Đảng ủy Khối, khen thưởng đảng viên và tổ chức đảng; giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đảng ủy, chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) và các đoàn thể trực thuộc Đảng bộ Khối thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân nghiêm túc, chất lượng, đồng thời tổng hợp kết quả báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

6. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối được phân công theo dõi các tổ chức cơ sở đảng chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân; việc đánh giá, nhận xét, xếp loại cán bộ, đảng viên và xếp loại tổ chức đảng, tập thể cấp ủy, lãnh đạo, quản lý bảo đảm đúng quy trình, quy định, kịp tiến độ, thời gian, đạt hiệu quả thiết thực.

7. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trực tiếp đánh giá, bỏ phiếu xếp loại đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc, tập thể cấp ủy, lãnh đạo, quản lý và cá nhân các đồng chí bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc. Các chức danh còn lại giao các cấp ủy trực thuộc, ban thường vụ các đoàn thể Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh đánh giá, xếp loại và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy).

8. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải bảo đảm tiến độ hoàn thành và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy) trước ngày **10/12/2020** (Các biểu mẫu đăng tải trên Trang thông tin điện tử Đảng bộ Khối theo địa chỉ: <http://www.danguykhoicqvadn.thuathienhue.gov.vn> vào trang mục văn bản)./. *ph*

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban, UBKT và VP Tỉnh ủy,
- Các ban, UBKT và VP ĐUK,
- BCH đoàn TN và Hội CCB khối,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các đ/c ĐUV ĐUK,
- Lưu VP ĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Hữu Tiến

